

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung giữa chị Lê Thị T với anh Nguyễn Xuân H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Lê Thị T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 03 tháng 4 năm 2025) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T với anh Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T với anh H có 02 con gồm Nguyễn Xuân Tuấn A, sinh ngày 31/10/2015; Nguyễn Xuân P, sinh ngày 31/3/2018. Chị T với anh H thống nhất

giao cháu Tuấn A để anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu P để chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, chị T với anh H đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được干涉.

- Về tài sản chung: Chị T với anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Bàng La, quận Đồ Sơn;
(GCNKH số 54/2015, ngày 09/9/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng